

KẾ HOẠCH
KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2019

Thực hiện Chương trình số 01-Ctr/HNDTW, ngày 28/01/2019 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về kiểm tra, giám sát năm 2019 và chương trình, nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân năm 2019 của Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Đánh giá đúng kết quả hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân, phát hiện những ưu điểm của tổ chức Hội và cán bộ, hội viên, nông dân để động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời; Phát hiện những thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn, khắc phục và xử lý theo quy định. Phát huy các nhân tố mới, nhân rộng các điển hình tiên tiến; phục vụ có hiệu quả việc tổng kết thực tiễn và bổ sung hoàn thiện các chủ trương, biện pháp công tác Hội, góp phần đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Hội.

- Đảm bảo việc chấp hành và thực hiện nghiêm túc Điều lệ và các nghị quyết, chủ trương của Hội.

- Tham gia thực hiện có hiệu quả Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Thông qua công tác kiểm tra, giám sát nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp Hội, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác Hội, phong trào nông dân năm 2019 và nhiệm kỳ 2018 - 2023.

2. Yêu cầu:

- Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ Hội Nông dân các cấp thực hiện kiểm tra giám sát đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Công tác kiểm tra, giám sát phải được thực hiện ở tất cả các cấp Hội theo Điều lệ, Quy chế và các qui định, hướng dẫn hiện hành của Hội.

- Nội dung kiểm tra, giám sát phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chính trị của Hội, bám sát phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân năm 2019.

- Công tác kiểm tra, giám sát phải đảm bảo chính xác, trung thực, khách quan; khi phát hiện sai phạm phải kiến nghị xử lý kịp thời, đúng quy định.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra việc thực hiện công tác Hội và phong trào nông dân:

- Việc chấp hành Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam khóa VII.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam khóa VII, nhiệm kỳ 2018-2023 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân các cấp.

- Việc thực hiện các chỉ tiêu công tác Hội và phong trào nông dân năm 2019.

- Việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam (khóa VI) về ba nhiệm vụ trọng tâm.

- Việc thực hiện Đề án *“Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020”* theo kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg, ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020;

- Tổ chức thực hiện Kết luận số 61-KL/TU, ngày 13/02/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Kết luận 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Kế hoạch số 42/KH-UBND, ngày 20/5/2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về tiếp tục thực hiện Quyết định số: 673 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Kiểm tra việc xây dựng, quản lý, sử dụng Quỹ Hỗ trợ nông dân, các hoạt động dịch vụ, dạy nghề và hỗ trợ nông dân; kiểm tra việc xây dựng mô hình kinh tế tập thể...

3. Kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg, ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về “Phối hợp giữa các bộ, ngành, ủy ban nhân dân các cấp với các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân”; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Hội.

4. Kiểm tra việc thực hiện giám sát theo Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quy định về Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

5. Kiểm tra việc xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.

III. NỘI DUNG GIÁM SÁT

1. Giám sát việc thực hiện công tác Hội và phong trào nông dân năm 2019
2. Giám sát theo Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Tập trung vào những vấn đề liên quan trực tiếp đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Giám sát việc thực hiện Nghị định 55 và 116 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, về một số vấn đề về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

IV. HÌNH THỨC, PHẠM VI, THỜI GIAN KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Hình thức:

- Kiểm tra, giám sát định kỳ theo kế hoạch đã xây dựng.
- Kiểm tra, giám sát đột xuất theo yêu cầu của Hội cấp trên.
- + Kiểm tra, giám sát phục vụ tổng kết, xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch.
- + Theo kiến nghị của cán bộ, hội viên, nông dân.

2. Phạm vi:

- 10/10 huyện, thành Hội
- 100% cơ sở Hội
- 50% chi Hội

3. Thời gian:

- Hội Nông dân các huyện, thành phố chủ động xây dựng lịch kiểm tra, giám sát trong năm.
- Hội Nông dân tỉnh tổ chức đợt kiểm tra, giám sát ở 5/10 huyện, thành Hội trong quý III/2019 (*Thời gian cụ thể sẽ có lịch thông báo sau*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh:

- Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra là cơ quan thường trực tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh hội:
- + Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội năm 2019;
- + Chủ trì, phối hợp với các ban chuyên môn tiến hành kiểm tra, giám sát ở các cấp Hội trong việc thực hiện công tác Hội và phong trào nông dân;
- + Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Hội và phối hợp tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân (nếu có).

+ Thông báo thời gian kiểm tra, giám sát; hình thức, phương pháp và tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát theo kế hoạch năm 2019.

+ Tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát, báo cáo Ban Thường vụ tỉnh Hội và Ủy ban Kiểm tra, Trung ương Hội.

- Giao Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân xây dựng kế hoạch và phối hợp với các ban, đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra việc quản lý, sử dụng Quỹ Hỗ trợ nông dân, các hoạt động dịch vụ, dạy nghề và hỗ trợ nông dân; việc triển khai thực hiện Kết luận số 61 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 42 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hội Nông dân các huyện, thành phố:

- Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành phố căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh và tình hình thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát trong năm 2019, hướng dẫn cơ sở Hội thực hiện. Kết quả kiểm tra, giám sát sẽ là một trong những căn cứ để đánh giá xếp loại thi đua trong năm.

- Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành phố tổng hợp, định kỳ 6 tháng, 1 năm báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát về tỉnh Hội (*Qua Ban Tổ chức - Kiểm tra*). Thời gian báo cáo 6 tháng trước ngày **15/6/2019**, báo cáo năm trước ngày vào **15/11/2019**./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra TW Hội;
- Thường trực tỉnh Hội;
- Các ban chuyên môn tỉnh Hội;
- Các huyện, thành Hội;
- Lưu VP, TC-KT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Hà